TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SA THẦY** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2024/QĐST-HNGĐ	*Sa Thầy, ngày 26 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SA THẦY, TỈNH KON TUM

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 04/2024/TLST-HNGĐ, ngày 10-01-2024, về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị Hà T, sinh năm …..; địa chỉ: Thôn X, thị trấn Y, huyện Z, tỉnh Kon Tum.

+ Anh Đỗ H, sinh năm ….; địa chỉ: Thôn C, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18-01-2024, những người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Hà T và anh Đỗ H đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về các vấn đề như sau:

[1.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà T và anh Đỗ H thỏa thuận thuận tình ly hôn.

[1.2] Về con chung: Chị Hà T và anh Đỗ H có 02 con chung tên: Đỗ H1, sinh ngày …. và Đỗ H2, sinh ngày ….. Khi ly hôn chị Hà T và anh Đỗ H thỏa thuận: Giao cả 02 con chung cho chị Hà T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi và tự lập được. Anh Đỗ H không phải cấp dưỡng nuôi con.

[1.3] Về tài sản chung, công nợ: Chị Hà T và anh Đỗ H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[1.4] Về lệ phí: Chị Hà T nhận nộp toàn bộ tiền lệ phí ly hôn theo quy định pháp luật.

[2] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18-01-2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà T và anh Đỗ H.

- Về con chung: Chị Hà T và anh Đỗ H có 02 con chung tên: Đỗ H1, sinh ngày …… và Đỗ H2, sinh ngày ……..

Khi ly hôn chị Hà T và anh Đỗ H thỏa thuận:

+ Giao cả 02 con chung cho chị Hà T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi và tự lập được.

+ Anh Đỗ H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và Gia đình.

- Về tài sản chung, công nợ: Chị Hà T và anh Đỗ H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Chị Hà T tự nguyện chịu toàn bộ 300.000đồng *(ba trăm nghìn đồng)* tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đồng *(ba trăm nghìn đồng)* mà chị Hà T đã nộp tạm ứng lệ phí, theo Biên lai thu tiền số: 0001167 ngày 10-01-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy. Chị Hà T đã nộp đủ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND t. Kon Tum;
- VKSND h. Sa Thầy;
- UBND p. Quang Trung, tp. Kon Tum;
- Chi cục THADS h. Sa Thầy;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phan Trường Thọ